TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2019/QĐST-HNGĐ.	*Yên Phong, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Thắng, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Cầu Gạo, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Chu Thị Tư, sinh năm 1994.

Trú tại: Thôn Cầu Gạo, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Thắng và chị Chu Thị Tư.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Văn Thắng và chị Chu Thị Tư đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Thắng nuôi con chung là Trần Huy Hoàng, sinh ngày 03/7/2014. Chị Tư nuôi con chung là Trần Huy Thành, sinh ngày 25/02/2017. Việc cấp dưỡng nuôi con không có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Văn Thắng được sở hữu: 01 xe mô tô hiệu Honda SH, BKS: 99D1- 325.73; 01 cây vàng 9999; 02 chiếc đôn gỗ trắc; 01 chiếc máy giặt hiệu LG cửa trước; 01 điện thoại Iphone X; 71 kg gỗ trắc vụn và 01 bếp ga đôi đã cũ. Chị Chu Thị Tư được sở hữu 01 điện thoại Sam Sung J7. Anh Thắng phải có nghĩa vụ trích trả cho chị Tư chênh lệch tài sản số tiền là 62.083.000đ (sáu mươi hai triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Về công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Văn Thắng tự nguyện xin chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 3.179.000đ án phí chia tài sản (được trừ số tiền 1.663.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 001131, ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong), anh Thắng còn phải nộp tiếp 1.666.000đ tiền án phí.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

- Về chi phí định giá tài sản: Anh Thắng tự nguyện chịu cả 2.400.000đ tiền chi phí định giá tài sản (xác nhận đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND h. Yên Phong;
- THADS h. Yên Phong;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Phụ;
- Lưu.